

MÃ ĐỀ: 101

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (4,0 điểm): Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

Ta hình thành nhân cách qua các cuộc nói chuyện. Ta bị ảnh hưởng bởi ý tưởng mình nghe được và bởi người đang nói chuyện. Mỗi người bạn tiếp xúc đều biết ít nhất một thứ mà bạn không biết. Đừng để họ ra đi mà chưa học được điều gì. Lắng nghe là kỹ năng chủ đạo để hoàn thiện cá nhân cũng như sự nghiệp. (...) Khi tập trung lắng nghe người mình đang giao tiếp, khi cho phép họ chia sẻ điều họ biết, ta có cơ hội nhìn sâu vào trí tuệ ấy để học hỏi, phát triển và tiến hóa lên mức cao nhất và giỏi nhất. Và nếu may mắn nói chuyện với một người khôn ngoan – đúng dịp – thì cuộc trò chuyện duy nhất ấy có thể là thứ sẽ thay đổi cách bạn suy nghĩ, cảm xúc, hành xử mãi mãi. Họ mài giũa bạn và biến đổi bạn với những điều tốt đẹp.

(Trích **Lắng nghe kỹ**, Đồi ngấn đồi ngủ dài của Robin Sharma)

Câu 1 (1,0 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

Câu 2 (1,0 điểm): Theo tác giả đoạn trích, khi tập trung lắng nghe người mình đang giao tiếp, ta được gì?

Câu 3 (1,0 điểm): Chỉ ra biện pháp tu từ và nêu tác dụng của nó ở câu sau: “*Khi tập trung lắng nghe người mình đang giao tiếp, khi cho phép họ chia sẻ điều họ biết, ta có cơ hội nhìn sâu vào trí tuệ ấy để học hỏi, phát triển và tiến hóa lên mức cao nhất và giỏi nhất*”.

Câu 4 (1,0 điểm): Từ đoạn trích trên, rút ra thông điệp có ý nghĩa nhất với anh/ chị.

PHẦN II: LÀM VĂN (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Từ đoạn trích trên, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 dòng) trình bày suy nghĩ về vấn đề: *làm thế nào để rèn được kỹ năng lắng nghe trong giao tiếp?*

Câu 2 (4,0 điểm):

Thuyết minh về cuộc đời tác giả Nguyễn Trãi.

----HẾT-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh.....số báo danh.....

MÃ ĐỀ: 102

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (4,0 điểm): Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

Mọi người đều tránh xa xung đột. Nó khiến ta cảm thấy tồi tệ nên ta né tránh, và hi vọng bằng cách nào đó xung đột tự hóa giải. Nhưng điều đó không bao giờ xảy ra. Thay vì vậy nó cứ mừng mủ như một vết thương nhiễm trùng.

(...) Xung đột không gì khác hơn là một cơ hội trưởng thành và kết nối sâu xa hơn với người khác. Mọi xung đột đều ẩn chứa cơ hội học hỏi một bài học quý giá, và cơ hội phát triển bản thân (về hiểu biết, nhận thức và quan điểm). Vậy đừng chạy trốn xung đột. Đừng chỉ gửi email khi biết mình cần đối mặt để nói rõ sự thật.(...) Mặc dù bạn có thể cảm thấy xung đột thật rắc rối, nhưng nó thật sự là một món quà.

(Trích Yêu quý xung đột, Đời ngắn đừng ngủ dài của Robin Sharma)

Câu 1 (1,0 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên

Câu 2 (1,0 điểm): Theo tác giả đoạn trích, xung đột mang lại những lợi ích gì?

Câu 3 (1,0 điểm): Gọi tên biện pháp tu từ và nêu tác dụng của nó ở câu sau: “*Thay vì vậy nó cứ mừng mủ như một vết thương nhiễm trùng*”.

Câu 4 (1,0 điểm): Từ đoạn trích trên, rút ra thông điệp có ý nghĩa nhất với anh/ chị.

PHẦN II: LÀM VĂN (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Từ đoạn trích trên, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 dòng) trình bày suy nghĩ về vấn đề: *làm thế nào để giải quyết xung đột hiệu quả nhất?*

Câu 2 (4,0 điểm):

Thuyết minh về cuộc đời tác giả Nguyễn Trãi.

----HẾT-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh.....Số báo danh.....

ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – MÔN NGỮ VĂN 10
NĂM HỌC 2020- 2021
Thời gian làm bài: 90 phút

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN LỚP 10

I. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm vững các yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng bộ môn Ngữ văn nên Giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm, khuyến khích các bài viết có cảm xúc, có sáng tạo, mang dấu ấn cá nhân.

II. Đáp án và thang điểm

MÃ ĐỀ 101

Câu	Yêu cầu cần đạt	Điểm
I.ĐỌC HIỂU	1. Nghị luận	1,0
	2. Khi tập trung lắng nghe người mình đang giao tiếp, ta được: <i>có cơ hội nhìn sâu vào trí tuệ ấy để học hỏi, phát triển và tiến hóa lên mức cao nhất và giỏi nhất.</i>	1,0
	3. – Liệt kê: <i>học hỏi, phát triển và tiến hóa lên mức cao nhất và giỏi nhất</i> - Tác dụng: + cách diễn đạt sinh động, cụ thể.... + nhấn mạnh lợi ích của việc tập trung lắng nghe người khác trong giao tiếp	1,0
	4. HS rút ra thông điệp có ý nghĩa, phù hợp với nội dung văn bản	1,0
II.LÀM VĂN	NLXH	
Câu 1 (Đoạn văn)	- Viết đoạn văn khoảng 15 dòng - Về hình thức: viết một đoạn, không tách ra các đoạn nhỏ; Câu cú rõ ràng, dùng từ ngữ chính xác... - Nội dung: có thể trình bày một số ý cơ bản như sau: + Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>làm thế nào để rèn được kỹ năng lắng nghe trong giao tiếp?</i> + <i>Giải thích:</i> kỹ năng lắng nghe là gì? + Biểu hiện của người biết lắng nghe trong giao tiếp.	2.0

	+ Làm thế nào để trở thành người có văn hóa trong giao tiếp? (Tuyệt đối không được ngắt lời; Thấu hiểu khi lắng nghe; Đặt câu hỏi đúng cách; Ghi nhớ những điều học được qua cuộc giao tiếp đó...) + Liên hệ bản thân, rút ra bài nhận thức.....	
MÃ ĐỀ 102		
ĐỌC HIỂU	1. Nghị luận	1,0
	2. Lợi ích của xung đột: <i>ẩn chứa cơ hội học hỏi một bài học quý giá, và cơ hội phát triển bản thân</i>	1,0
	3. - So sánh: “ <i>nó cứ mừng mủ như một vết thương nhiễm trùng</i> ” - Tác dụng: + cách diễn đạt sinh động cụ thể, giàu hình ảnh, gợi hình gợi cảm... + nhấn mạnh tác hại của việc né tránh xung đột...	1,0
	5. HS rút ra thông điệp có ý nghĩa, phù hợp với nội dung văn bản	1,0
II. LÀM VĂN	NLXH + NLVH	
NLXH	- Viết đoạn văn khoảng 15 dòng - Về hình thức: viết một đoạn, không tách ra các đoạn nhỏ; Câu cú rõ ràng, dùng từ ngữ chính xác... - Nội dung: có thể trình bày một số ý cơ bản như sau: + Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>làm thế nào để giải quyết xung đột hiệu quả nhất?</i> + <i>Giải thích: Giải quyết xung đột là gì?</i> + Làm thế nào để <i>để giải quyết xung đột hiệu quả nhất?</i> - Tìm ra nguồn gốc của sự xung đột. - Biết lắng nghe. ... - Đưa ra nhiều lựa chọn, giải pháp... - Gác cái tôi cá nhân sang một bên. ... - Động viên, gắn kết tập thể.... + <i>Liên hệ bản thân, rút ra bài nhận thức</i>	2,0 đ
	Thuyết minh về cuộc đời tác giả Nguyễn Trãi	4.0 đ
	b. Xác định đúng vấn đề thuyết minh Thuyết minh về cuộc đời tác giả Nguyễn Trãi.	0,25
	c. Triển khai vấn đề:	
	I. Mở bài Giới thiệu về vấn đề thuyết minh – cuộc đời tác giả Nguyễn Trãi.	0,5

NLVH	II. Thân bài	
	– Nguyễn Trãi hiệu là Úc Trai, sinh năm 1380, mất năm 1442 tại quê gốc là xã Chi Ngại (nay là xã Cộng Hòa, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương) rồi sau đó chuyển tới làng Nhị Khê (Thường Tín, Hà Tây, nay là Hà Nội)	0,25
	– Gia đình: Sinh ra trong một gia đình có cả bên nội và bên ngoại đều giàu truyền thống yêu nước và văn học....	0,25
	- Thời đại: Nguyễn Trãi sinh ra và lớn lên trong thời buổi loạn lạc, có nhiều biến động	0,25
	- Cuộc đời:	1,0
	+ Lên năm tuổi, ông mồ côi mẹ. + Năm 1400, Nguyễn Trãi thi đậu Thái học sinh và cùng cha làm quan dưới triều Hồ + Khi giặc Minh xâm lược, Nguyễn Trãi đã theo Lê Lợi tham gia khởi nghĩa và đóng góp một phần to lớn vào chiến thắng vang dội của dân tộc + Năm 1439, khi chưa kịp thực hiện hoài bão của mình, Nguyễn Trãi bị nghi ngờ và phải cáo quan lui về sống ẩn dật ở núi Côn Sơn. + Năm 1440, Nguyễn Trãi lại được vua Lê Thái Tông mời ra giúp nước + Năm 1442, Nguyễn Trãi chịu án chu di tam tộc trong vụ án Lê Chi Viên + Năm 1464, vua Lê Thánh Tông lên ngôi đã minh oan cho Nguyễn Trãi và cho sưu tập lại thơ văn của ông.	
	III. Kết bài	
	- Đánh giá về Nguyễn Trãi và nêu cảm nghĩ của bản thân.	0,5
	a. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc	0,25
	b. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo qui tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0,25

... HẾT.....

MÃ ĐỀ: 111

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (4,0 điểm), Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:
...Cuộc chiến chống lại dịch bệnh còn chông gai, con đường đi còn nhiều gian khó, tính mạng các “chiến sĩ áo trắng” đang rình rập và những hy sinh, thiệt thòi đó là để giúp chúng ta kiểm soát được tình hình dịch bệnh, an toàn cho hơn 90 triệu người dân Việt Nam. ... Trong cuộc chiến chống đại dịch Việt Nam còn là điểm sáng trên toàn cầu, được Tổ chức Y tế Thế giới đánh giá cao.[1]

Có được kết quả như vậy, là sự hy sinh, nỗ lực quên mình của những “chiến sĩ áo trắng”. Họ là những anh hùng thầm lặng trên mặt trận không tiếng súng. Dân tộc sẽ ghi nhận sự hy sinh cao cả của đội ngũ y, bác sĩ, cán bộ nhân viên y tế trong cuộc chiến “chống giặc” COVID-19 vô hình này. Người dân Việt Nam đều rất cảm ơn, tự hào ... về đội ngũ y, bác sĩ, những “chiến sĩ” trên tuyến đầu chống dịch. Việc điều trị thành công các ca bệnh, là niềm mong mỏi, niềm tin, sự tự hào của Ngành Y tế Việt Nam mà còn niềm tự hào của dân tộc Việt Nam.[2]

(Trích, những hi sinh thầm lặng chống dịch, (<https://dangcongsan.vn>))

Câu 1 (1 điểm): Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn trích.

Câu 2 (1 điểm): Theo anh/chị, Những chiến sĩ áo trắng là ai? Vì sao họ được ví là “những anh hùng thầm lặng trên mặt trận không tiếng súng”;

Câu 3 (1 điểm): Xác định biện pháp tu từ trong đoạn văn [2] và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

Câu 4 (1 điểm): Qua đoạn trích, tác giả gửi gắm thông điệp gì?

PHẦN II: LÀM VĂN (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Từ đoạn trích trên, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 20 dòng) trình bày suy nghĩ về vấn đề: *Mỗi cá nhân cần làm gì để cùng chung tay phòng, chống, đẩy lùi covid-19?*

Câu 2 (4,0 điểm): Phân tích 13 câu thơ đầu trong bài thơ *Vội vàng* của tác giả Xuân Diệu:

“Tôi muốn tắt nắng đi

Cho màu đừng nhạt mất;

Tôi muốn buộc gió lại

Cho hương đừng bay đi.

Của ong bướm này đây tuần tháng mật;

Này đây hoa của đồng nội xanh rì;

Này đây lá của cành tơ phơ phất;

Của yến anh này đây khúc tình si;

Và này đây ánh sáng chớp hàng mi,

Mỗi buổi sớm, thần Vui hằng gõ cửa;

Tháng giêng ngon như một cặp môi gần;

Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa:

Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân”.

(Trích Sách giáo khoa Ngữ văn 11, tập 2, Nxb Giáo dục, trang 22)

----HẾT----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh.....số báo danh.....

MÃ ĐỀ: 112

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (4,0 điểm), Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:
... Còn nhiều lắm những gian truân, hy sinh thầm lặng trong cuộc chiến này, bởi cùng với “chiến sĩ áo trắng” tham gia chống dịch, quân đội, công an luôn là lực lượng tiên phong đi đầu, trực tiếp tham gia phòng, chống dịch COVID-19. Phát huy truyền thống “Trung với Đảng, hiếu với dân”; “Vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, mỗi cán bộ, chiến sĩ bộ đội, công an đang ngày đêm dãi nắng dầm sương, tạo thành những “lá chắn thép” ở nơi tuyến đầu trong công tác phòng, chống dịch COVID-19. [1]

Không chỉ vậy, các cán bộ, chiến sĩ bộ đội, công an không quản ngại khó khăn, gian khổ, chấp nhận hy sinh, sẵn sàng nhường doanh trại để tiếp nhận người cách ly, dựng hàng chục lều bạt dã chiến “ăn lán, ngủ rừng” để sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ cuộc sống bình yên cho nhân dân, thể hiện lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc, sẵn sàng vì nhân dân quên mình. [2]

Trích, những hi sinh thầm lặng chống dịch, (<https://dangcongsan.vn>)

Câu 1 (1,0 điểm): Xác định phong cách ngôn ngữ có trong đoạn trích.

Câu 2 (1,0 điểm): Theo tác giả đoạn trích, mỗi cán bộ, chiến sĩ bộ đội, công an đang ngày đêm làm gì?

Câu 3 (1,0 điểm): Xác định biện pháp tu từ trong đoạn văn [2] và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

Câu 4 (1,0 điểm): Qua đoạn trích, tác giả gửi gắm thông điệp gì?

PHẦN II: LÀM VĂN (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Từ đoạn trích trên, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 20 dòng) trình bày suy nghĩ về vấn đề: *Tuổi trẻ hôm nay cần làm gì để góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc.*

Câu 2 (4,0 điểm): Phân tích 13 câu thơ đầu trong bài thơ *Vội vàng* của tác giả Xuân Diệu:

“Tôi muốn tắt nắng đi

Cho màu đừng nhạt mất;

Tôi muốn buộc gió lại

Cho hương đừng bay đi.

Của ong bướm này đây tuần tháng mật;

Này đây hoa của đồng nội xanh rì;

Này đây lá của cành tơ phơ phất;

Của yến anh này đây khúc tình si;

Và này đây ánh sáng chớp hàng mi,

Mỗi buổi sớm, thần Vui hằng gõ cửa;

Tháng giêng ngon như một cặp môi gần;

Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa:

Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân”.

(Trích Sách giáo khoa Ngữ văn 11, tập 2, Nxb Giáo dục, trang 22)

----HẾT----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh.....số báo danh.....

ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – MÔN NGỮ VĂN 11
NĂM HỌC 2020- 2021
Thời gian làm bài: 90 phút

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN LỚP 11

I. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm vững các yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng bộ môn Ngữ văn nên Giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm, khuyến khích các bài viết có cảm xúc, có sáng tạo, mang dấu ấn cá nhân.

II. Đáp án và thang điểm
MÃ ĐỀ 111

Câu	Yêu cầu cần đạt	Điểm
I. ĐỌC HIỂU	1. Báo chí	1,0
	2. <i>Những chiến sĩ áo trắng</i> là : đội ngũ y, bác sĩ, /lực lượng y, bác sĩ;... ✚ Họ được ví như “ <i>những anh hùng thầm lặng trên mặt trận không tiếng súng</i> ”: Vì họ đã, đang sẵn sàng từ biệt gia đình, người thân để toàn tâm chống dịch; Đây là mặt trận chống dịch Covid-19 (nguy hiểm) đang xảy ra trong thời bình;	1,0
	3. - Biện pháp tu từ: ✚ Ẩn dụ : “Chiến sĩ áo trắng” ✚ Liệt kê: Đội ngũ y, bác sĩ, cán bộ y tế....; Người dân Việt Nam biết ơn, tự hào... - Tác dụng: + Các biện pháp tu từ ẩn dụ, liệt kê giúp diễn tả cụ thể, rõ ý, sinh động cho câu văn, đồng thời ca ngợi, khẳng định vẻ đẹp, sự hi sinh to lớn của lực lượng y, bác sĩ, cán bộ ngành y tế trong công tác chống dịch covid 19;	-
	4. Thông điệp tác giả gửi gắm: - Lòng biết ơn sâu sắc đối với đội ngũ y, bác sĩ, cán bộ ngành y tế trong việc vấn đề chống dịch covid 19; - Sự hi sinh thầm lặng của đội ngũ y, bác sĩ, cán bộ ngành y tế trong công tác chống dịch covid 19;	1,0
II.LÀM VĂN	NLXH	

Câu 1 (Đoạn văn)	- Viết đoạn văn khoảng 20 dòng - Về hình thức: viết một đoạn, không tách ra các đoạn nhỏ; Câu cú rõ ràng, dùng từ ngữ chính xác... - Nội dung: có thể trình bày một số ý cơ bản như sau: + Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>Mỗi cá nhân cần làm gì để cùng chung tay phòng, chống, đẩy lùi covid-19?</i> + Giải pháp của <i>mỗi cá nhân cần làm để cùng chung tay phòng, chống, đẩy lùi covid-19: Thực hiện đúng các quy định của nhà nước, nơi cư trú đặc biệt thực hiện 5 k của Bộ y tế: Đeo khẩu trang; Khai báo y tế; Khử khuẩn; Khoảng cách; không tụ tập....)</i> + Liên hệ bản thân, rút ra bài nhận thức.....	2.0
MÃ ĐỀ 112		
ĐỌC HIỂU	1. Báo chí	1,0
	2. Theo tác giả đoạn trích, <i>mỗi cán bộ, chiến sĩ bộ đội, công an đang ngày đêm: đang ngày đêm dãi nắng dầm sương, tạo thành những "lá chắn thép" ở nơi tuyến đầu trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.</i>	1,0
	3. – Biện pháp: + Liệt kê: <i>...không quản ngại khó khăn, gian khổ, chấp nhận hi sinh, sẵn sàng nhường doanh trại để tiếp nhận người cách ly, dựng hàng chục lều bạt dã chiến “ăn lán, ngủ rừng”....</i> - Biện pháp tu từ liệt kê diễn tả cụ thể/khẳng định... những khó khăn, gian khổ, những hi sinh thầm lặng của lực lượng Bộ đội, công an trong trận chiến chống covid 19.	1,0
	5. HS rút ra thông điệp có ý nghĩa, phù hợp với nội dung văn bản: - Sự hy sinh thầm lặng của lực lượng quân đội, công an trong trận chiến chống dịch Covid- 19.	1,0
II. LÀM VĂN	NLXH + NLVH	
	- Viết đoạn văn khoảng 20 dòng - Về hình thức: viết một đoạn, không tách ra các đoạn nhỏ; Câu cú rõ ràng, dùng từ ngữ chính xác... - Nội dung: có thể trình bày một số ý cơ bản như sau: + Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>Tuổi trẻ hôm nay cần làm gì để góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc.</i>	

NLXH	+ Những việc làm cụ thể để góp phần xây dựng đất nước: – Luôn chấp hành mọi chủ trương, đường lối của nhà nước, nơi cư trú, nơi học tập, công tác; - Làm những công việc có ích phù hợp với năng lực, lứa tuổi; - Biết lắng nghe, biết chia sẻ, biết phân biệt phải trái, tốt xấu trong các mối quan hệ xã hội. - Ra sức học tập, rèn luyện.... + <i>Liên hệ bản thân, rút ra bài nhận thức</i>	
NLVH	Phân tích 13 câu thơ đầu trong bài thơ <i>Vội vàng</i> của tác giả Xuân Diệu:	4.0 đ
	a. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Phân tích 13 câu thơ đầu trong bài thơ <i>Vội vàng</i> của tác giả Xuân Diệu.	0,25
	b. Triển khai vấn đề: Mở bài: Giới thiệu tác giả Xuân Diệu; bài thơ <i>Vội vàng</i> ; trích thơ...	0,25
	c. Thân bài:  Cảm nhận chung: Đoạn thơ thể hiện rõ nhất khát vọng cá nhân và tình yêu cuộc sống nơi trần thế thiết tha của nhà thơ. Đồng thời qua đó cũng bộc lộ những quan niệm mới mẻ của Xuân Diệu về cuộc sống, tuổi trẻ, tình yêu và hạnh phúc.  4 câu thơ đầu: ước muốn phi lý thể hiện tình yêu cuộc sống đến cường nhiệt – Xuân Diệu muốn đoạt quyền của tạo hóa;  7 câu thơ tiếp: Tình yêu cuộc sống nơi trần thế.  2 câu cuối: tâm trạng lo lắng trước dòng chảy của thời gian.  Đánh giá chung về nghệ thuật;	3,0
	a. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc	0,25
	b. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo qui tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0,25

... HẾT.....